

**Phụ lục I**

**PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023 THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN SA THẦY (LẦN 3)**

*DVT: Triệu đồng*

TT	Chương trình	DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023																Ghi chú		
		Tỉnh giao		Địa phương giao																
				Tổng số	Phân bổ tại Nghị Quyết 50/NQ-HĐND ngày 20/12/2022		Phân bổ tại Nghị Quyết 12/NQ-HĐND ngày 09/05/2022		Phân bổ đợt này			Triển khai cập nhật dự án	Phân bổ sau khi đủ điều kiện (*)							
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số		Trong đó							
			Vốn đầu tư phát triển			Vốn sự nghiệp	Vốn đầu tư phát triển		Vốn sự nghiệp	Vốn đầu tư phát triển			Vốn sự nghiệp	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp			
	<b>Tổng số</b>	77,023.00	40,695.00	36,328.00	77,022.97	55,839.90	25,200.90	30,639.00	13,613.07	13,613.07		4,336.25	1,881.00	2,455.25		3,233.75		3,233.75		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025	11,696.00		11,696.00	11,696.00	11,696.00		11,696.00												
2	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021 - 2025	57,985.00	36,643.00	21,342.00	57,984.99	39,932.90	24,279.90	15,653.00	10,482.09	10,482.09		4,336.25	1,881.00	2,455.25	431.00	3,233.75		3,233.75	Chi tiết tại Phụ lục II	
3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	7,342.00	4,052.00	3,290.00	7,341.98	4,211.00	921.00	3,290.00	3,130.98	3,130.98										

**Ghi chú:** (\*) Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ chi tiết sau khi đảm bảo thủ tục theo quy định.

**Phụ lục II**

**PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021-2030, GIAI ĐOẠN I: 2021 - 2025 (LẦN 3)**

TT	Đơn vị	DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023														Ghi chú
		Tổng cộng	Vốn ĐTPT			Vốn SN			Chi tiết dự án thành phần							
			Tổng cộng	Phân bổ kỳ này	Phân bổ sau khi đủ điều kiện (*)	Tổng cộng	Phân bổ kỳ này	Phân bổ sau khi đủ điều kiện (*)	Dự án 1		Dự án 3			Dự án 4 (TDA 1)		
									Tổng cộng	Vốn ĐTPT	Tổng cộng	Vốn SN	Chi tiết tiểu dự án	Tổng cộng	Vốn ĐTPT	
TDA 1	Vốn SN															
1	Toàn huyện	7,570.00	1,881.00	1,881.00		5,689.00	2,455.25	3,233.75	1,252.00	1,252.00	5,689.00	5,689.00	5,689.00	629.00	629.00	Chi tiết tại Phụ lục II.1, II.2

**Ghi chú:**

**Các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021 - 2025**

- (1) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt
- (2) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị
  - *Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân*
  - *Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*
- (3) Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc
  - *Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*

(\*) Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ chi tiết sau khi đảm bảo thủ tục theo quy định.

**Phụ lục II.1**

**PHÂN BỐ DỰ TOÁN VỐN ĐẦU TƯ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI  
VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2023 (LẦN 3)**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn ĐTPT nguồn NSTW năm 2023				Ghi chú
						Số QĐ, ngày tháng năm phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW	Tổng cộng	Phân bổ kỳ này	Triển khai cập nhật dự án	Phân bổ sau khi đủ điều kiện (*)	
<b>TỔNG SỐ</b>							<b>1,070.7</b>	<b>1,060.0</b>	<b>1,881.0</b>	<b>1,881.00</b>			
<b>I</b>	<b>Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt</b>								<b>1,252.0</b>	<b>1,252.00</b>			
<i>I.1</i>	<i>Nội dung số 01: Hỗ trợ đất ở</i>								<i>240.0</i>	<i>240.00</i>			
1	Xã Hơ Moong	UBND xã Hơ Moong	Xã Hơ Moong	Hỗ trợ 02 hộ dân	2023				80.0	80.00			
2	Xã Ya Ly	UBND xã Ya Ly	Xã Ya Ly	Hỗ trợ 01 hộ dân	2023				40.0	40.00			
3	Xã Ya Xiêr	UBND xã Ya Xiêr	Xã Ya Xiêr	Hỗ trợ 01 hộ dân	2023				40.0	40.00			
4	Xã Mô Rai	UBND xã Mô Rai	Xã Mô Rai	Hỗ trợ 01 hộ dân	2023				40.0	40.00			
5	Thị trấn Sa Thầy	UBND thị trấn Sa Thầy	Thị trấn Sa Thầy	Hỗ trợ 01 hộ dân	2023				40.0	40.00			
<i>I.2</i>	<i>Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở</i>								<i>520.0</i>	<i>520.00</i>			
3	Xã Ya Ly	UBND xã Ya Ly	Xã Ya Ly	Hỗ trợ 13 hộ dân	2023				520.0	520.00			
<i>I.3</i>	<i>Nội dung số 03: Hỗ trợ đất sản xuất</i>								<i>492.0</i>	<i>492.00</i>			
1	Xã Ya Xiêr	UBND xã Ya Xiêr	Xã Ya Xiêr	Hỗ trợ 04 hộ dân	2023				89.6	89.60			
2	Xã Ya Tăng	UBND xã Ya Tăng	Xã Ya Tăng	Hỗ trợ 01 hộ dân	2023				22.4	22.40			
3	Xã Rờ Kơi	UBND xã Rờ Kơi	Xã Rờ Kơi	Hỗ trợ 03 hộ dân	2023				67.0	67.00			
4	Xã Mô Rai	UBND xã Mô Rai	Xã Mô Rai	Hỗ trợ 06 hộ dân	2023				134.0	134.00			
5	Thị trấn Sa Thầy	UBND thị trấn Sa Thầy	Thị trấn Sa Thầy	Hỗ trợ 04 hộ dân	2023				89.5	89.50			
6	Xã Sa Nghĩa	UBND xã Sa Nghĩa	Xã Sa Nghĩa	Hỗ trợ 04 hộ dân	2023				89.5	89.50			
<b>II</b>	<b>Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc</b>						<b>629.0</b>	<b>629.0</b>	<b>629.0</b>	<b>629.0</b>			

TT	Danh mục dự án/công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn ĐTPT nguồn NSTW năm 2023				Ghi chú
						Số QĐ, ngày tháng năm phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW	Tổng cộng	Phân bổ kỳ này	Triển khai cấp nhật dự án	Phân bổ sau khi đủ điều kiện (*)	
<b>II.1</b>	<b>Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</b>						<b>629.0</b>	<b>629.0</b>	<b>629.0</b>	<b>629.0</b>			
<b>(1)</b>	<b>Xã Ya Xiêr</b>												
1	Xây dựng nghĩa địa làng Rắc	UBND xã Ya Xiêr	Xã Ya Xiêr	San ủi mặt bằng S=9.274 m2 và một số hạng mục phụ trợ khác	2023	1021/QĐ-UBND, ngày 07/07/2023	629.0	629.0	629.0	629.0			
<b>III</b>	<b>Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch</b>						<b>441.7</b>	<b>431.0</b>	<b>431.0</b>		<b>431.0</b>		
1	Sửa chữa nhà thiết chế Văn hóa làng Xộp	UBND xã Mô Rai	Xã Mô Rai	Lợp lại mái che bằng tranh 188,25m2; Thay mới hệ thống dui, mè bằng sắt; Sơn, sửa chữa lại sàn, ván thung	2023	27/QĐ-UBND ngày 07/4/2023	169.4	162.0	162.0		162.0		
2	Sửa chữa thiết chế nhà Văn hóa thôn Đăk Tân	UBND xã Sa Nghĩa	Xã Sa Nghĩa	Sơn dầm, cột trong nhà; Lát nền, sàn và một số hạng mục khác	2023	27/QĐ-UBND ngày 05/4/2023	165.3	162.0	162.0		162.0		
3	Sửa chữa thiết chế nhà Văn hóa thôn Gia Xiêng	UBND xã Rờ Koi	Xã Rờ Koi	Sửa chữa công hàng rào nhà rông văn hóa	2023	241/QĐ-UBND ngày 31/5/2023	107.0	107.0	107.0		107.0		

**GIAO DỰ TOÁN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023  
THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA THEO LĨNH VỰC (LẦN 3)**

TT	Chỉ tiêu	Chủ đầu tư	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Vốn sự nghiệp Trung ương năm 2023			Ghi chú
					Tổng số	Phân bổ kỳ này	Phân bổ sau khi đủ điều kiện (*)	
	<b>TỔNG SỐ</b>				<b>5,689.000</b>	<b>2,455.250</b>	<b>3,233.750</b>	
<b>1</b>	<b>Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị</b>				<b>5,689.000</b>	<b>2,455.250</b>	<b>3,233.750</b>	
1.1	<i>Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân</i>	<i>PNN&amp;PTNT</i>	<i>Huyện Sa Thầy</i>	<i>2023</i>	<i>5,689.000</i>	<i>2,455.250</i>	<i>3,233.750</i>	<i>(**)</i>

**Ghi chú:**

(\*): Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ chi tiết sau khi đảm bảo thủ tục theo quy định.

(\*\*) Trong đó: Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi trọc, đất bạc màu trên địa bàn huyện Sa Thầy năm 2023: 3.967,043 triệu đồng (Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ: 1.595,3 triệu đồng); triển khai thực hiện nội dung trợ cấp gạo cho 455 hộ dân tham gia trồng rừng năm 2023 với tổng kinh phí là 859,95 triệu đồng (Vốn ngân sách Trung ương 859,95 triệu đồng).